Thứ Hai, Ngày 24 Tháng 6 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Dốc không phanh

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, sức ép gia tăng liên tục từ phe bán khiến thị trường chìm trong "biển lửa". Sắc đỏ bao phủ hầu hết các nhóm ngành cùng thanh khoản vượt trội, cao hơn 35% so với mức trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 27.90 điểm (-2.18%), đạt 1,254.12 điểm; HNX-Index giảm 4.63 điểm (-1.89%), đạt 239.74 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 31.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,247.1 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 925.58 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, NLG, SSI.

▶ POW (+2.04%), HNG (+6.97%), ITA (+6.86%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, GVR (-4.49%), VPB (-3.83%), FPT (-2.94%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thủy sản, Thực phẩm - Đồ uống, và Vật liệu xây dựng là các nhóm ngành ảnh hưởng lớn nhất đến đà giảm của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VHC, MSN, HPG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index giảm mạnh trong hầu hết phiên giao dịch khiến xu hướng tăng trung hạn gặp thách thức lớn. Lực bán đồng thuận xuất hiện ở các nhóm ngành. Dự phóng thị trường sẽ giảm về vùng hỗ trợ 1 là 1,240 – 1,250, nếu vị phạm vùng này VNINDEX khả năng cao sẽ giảm về vùng 1,220 tương ứng EMA 200 để test lại lực cầu ở đây.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên quan sát và khoan mua khi những nhịp bull trap sắp tới có thể xuất hiện. Những nhịp tăng là cơ hội để bán ra những cổ phiếu vi phạm. Bên cạnh đó, những cổ phiếu vẫn giữ được EMA 50 và có tín hiệu mua vào phiên chiều là cơ hội dẫn sóng tốt khi thị trường phục hồi.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,254	-2.2	-0.6	11.0	16.1	1.8	5,236,888
VN30 Index	1,290	-2.3	0.5	14.5	12.7	1.7	3,583,380
VN Midcap	1,933	-2.6	0.1	28.9	18.2	1.7	1,015,568
VN Smallcap	1,513	-3.0	1.3	11.5	29.6	1.1	264,051
HNX Index	240	-1.9	-0.8	3.5	17.4	1.3	319,554
UpCom	99	-1.5	4.9	15.6	13.4	1.8	1,762,199

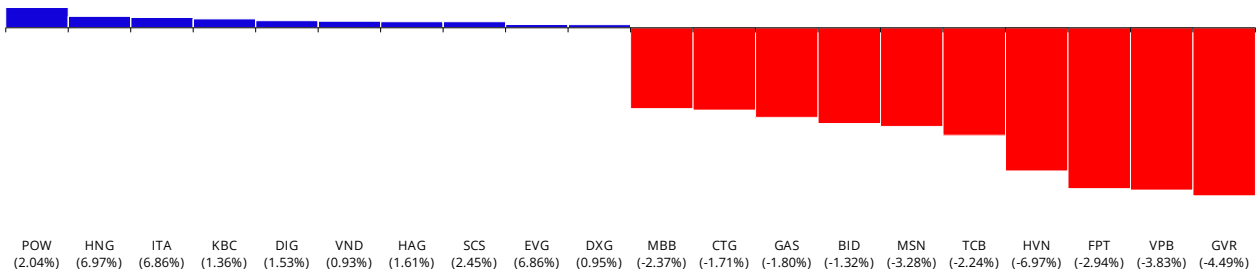
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-2.6	3.1	42.3	1.5	259.7	4.1	132,462
Bảo hiểm	-1.6	0.3	14.1	2.2	15.1	1.5	46,509
Bất động sản	-1.3	-5.1	-5.4	-14.6	13.7	1.2	698,521
CNTT	-3.1	14.8	56.0	99.0	31.1	6.1	214,198
Dầu khí	-4.2	-2.1	42.7	11.7	24.1	2.6	68,231
Dịch vụ tài chính	-4.0	-3.4	9.0	36.0	22.1	1.8	197,603
Tiện ích	-1.7	2.5	6.2	-0.2	16.5	2.0	318,302
Du lịch và Giải trí	-3.9	12.4	44.8	48.0	n.a	37.3	140,017
Hàng & DV CN	-2.5	1.3	16.1	25.0	16.1	1.9	151,707
Hàng CN & Gia dụng	-1.6	2.0	18.1	21.5	16.4	2.0	61,691
Hóa chất	-4.8	-2.8	37.9	58.3	27.8	2.2	245,576
Ngân hàng	-1.9	-2.1	11.7	14.5	9.6	1.6	1,964,310
Ô tô và phụ tùng	-1.7	6.4	21.3	28.0	21.4	1.4	17,732
Tài nguyên Cơ bản	-1.8	0.8	11.9	23.8	40.9	1.6	240,216
Th.phẩm & Đồ uống	-1.5	0.3	2.9	-3.6	26.1	2.8	444,577
Truyền thông	1.4	1.7	-20.1	30.0	26.8	0.9	1,710
Xây dựng và Vật liệu	-2.4	1.0	5.3	13.5	28.0	1.5	132,321
Y tế	-1.4	1.0	9.2	0.4	14.9	2.1	37,839

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	-0.2	0.0	0.8	1.1	4.2	2.6
USD/JPY	159	-0.2	1.1	1.5	5.3	13.0	11.1
USD/CNY	7	0.0	0.0	0.2	0.7	2.2	0.3
KRW/USD	1,389	0.1	0.6	1.4	3.5	7.8	6.4
EUR/USD	1	-0.3	0.1	1.1	1.1	2.9	1.7
USD/VND	25,456	0.0	0.0	-0.1	2.8	4.9	8.2
Dầu Thô	81	0.4	3.4	4.3	0.6	13.2	17.2
Xăng	237	-5.7	-1.2	-4.6	-13.5	12.8	-5.8
Khí đốt	3	0.3	-5.8	7.7	63.5	7.9	-0.6
Than	132	-1.4	-0.8	-7.0	3.0	-9.8	6.4
Vàng	2,325	0.1	0.3	-0.4	7.1	12.7	20.9
Thép cuộn	3,717	-1.0	-1.2	-3.5	-3.3	-8.9	-4.0

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. HVN – Hàng không: Vietnam Airlines có 11 máy bay Airbus A321/320 NEO bị triệu hồi động cơ, dự kiến cuối năm sẽ dừng tiếp 6 chiếc. Việc thiếu máy bay trầm trọng ảnh hưởng tới kế hoạch khai thác và hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. PDR – Bất động sản: Phát Đạt sẽ chuyển nhượng toàn bộ hơn 111.7 triệu cổ phần tại công ty liên kết này (chiếm 49% vốn điều lệ), giá trị theo mệnh giá là hơn 1,117 tỷ đồng. Giá chuyển nhượng không thấp hơn 130% mệnh giá, như vậy Phát Đạt có thể thu về ít nhất gần 1,500 tỷ đồng.

3. NLG – Bất động sản: Sáng 23/06, Nam Long đã chính thức ký kết và công bố chuỗi tiện ích về giáo dục, thương mại, y tế đưa vào vận hành tại khu đô thị Waterpoint.

4. TCM – Dệt may: Ngày 19/6/2024, HĐQT CTCP Dệt may – Đầu tư – Thương mại Thành Công chính thức phê duyệt quyết định đóng cửa Xưởng may Trảng Bàng, dự kiến chuyển nhượng xưởng may này để có thêm nguồn vốn mua lại nhà máy SY Vina.

5. MSN – Hàng tiêu dùng: Tập đoàn Masan của tỷ phú Nguyễn Đăng Quang phủ nhận thông tin SK Group thực hiện quyền chọn bán cổ phần tại doanh nghiệp này. Hoạt động thoái vốn của chaebol này tại Việt Nam đang được đàm phán.

6. BVH – Bảo hiểm: Tập đoàn BVH dự kiến sẽ dành 745 tỷ đồng để chia cổ tức bằng tiền mặt, tương ứng tỷ lệ 10.037%. Phần lợi nhuận còn lại sẽ dùng để bổ sung vào nguồn chia cổ tức năm sau.

7. STH – Dịch vụ Tiêu dùng: Ông Nguyễn Nam Tiến – người thay ông Nguyễn Quốc Thái làm Chủ tịch HĐQT Sách Thái Nguyên, được biết đến là thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Thái Hưng.

8. SZB – Bất động sản KCN: Sonadezi Long Bình chốt quyền trả cổ tức còn lại của năm 2023 với tỷ lệ 23% bằng tiền mặt.

9. KBC – Bất động sản KCN: Tập đoàn Foxconn, nhà sản xuất thiết bị điện tử theo hợp đồng lớn nhất thế giới, vừa công bố thông tin thành lập pháp nhân triển khai dự án quy mô hơn 383 triệu USD tại Khu công nghiệp Nam Sơn – Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – VCB

VCB – Ngân hàng: Vietcombank sẽ bán vàng qua ứng dụng và hỗ trợ thanh toán không tiền mặt nhằm tối ưu quy trình cung ứng vàng cho người dân.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/23/2024	6/24/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	87.3	5	18	10	
2	Dầu khí	82.3	175	314	172	
3	Dịch vụ tài chính	70.7	1,856	3,924	2,298	
4	Ô tô và phụ tùng	56.2	130	241	155	
5	Tài nguyên Cơ bản	54.2	1,198	2,333	1,513	
6	Bán lẻ	38.8	820	1,017	733	
7	Công nghệ Thông tin	38.3	1,357	2,143	1,550	
8	Bảo hiểm	36.2	45	92	68	
9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	35.9	378	684	503	
10	Xây dựng và Vật liệu	33.0	993	1,297	975	
11	Bất động sản	30.3	2,964	3,937	3,021	
12	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	27.8	1,170	2,162	1,692	
13	Hóa chất	24.0	1,273	2,021	1,629	
14	Hàng cá nhân & Gia dụng	19.3	426	465	390	
15	Thực phẩm và đồ uống	18.5	1,784	2,128	1,796	
16	Ngân hàng	14.9	3,517	4,798	4,176	
17	Du lịch và Giải trí	10.6	401	407	368	

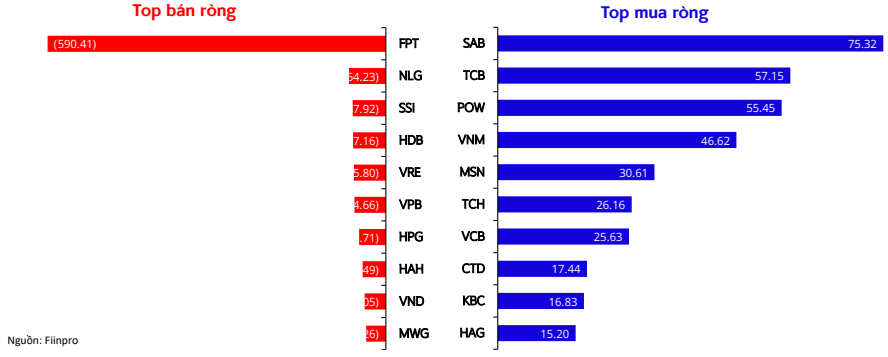
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	Giá đóng cửa	% Thay đổi %1D	% Thay đổi % 1W	% Thay đổi %YTD	Thống kê giao dịch % Thay đổi GTGD	Thống kê giao dịch GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	132,100	-2.9	2.6	58.1	74	1,762.0	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	34,600	-2.5	-3.6	5.5	108	941.4	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	124,600	-5.5	2.6	32.0	73	1,126.3	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	28,700	-1.2	-2.5	13.0	68	1,081.5	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	45,500	-5.6	-6.5	6.4	118	513.6	
MBB	MBBank	Ngân hàng	22,650	-2.4	-2.6	21.4	77	578.4	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	62,000	-2.4	0.0	44.9	51	705.8	
SHB	SHB	Ngân hàng	11,300	-2.2	-3.0	4.6	118	424.3	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,700	-4.6	-8.2	-2.3	69	561.8	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	26,550	1.5	-1.7	-0.7	77	507.3	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	73,700	-3.3	-3.3	10.0	53	620.1	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	19,600	-6.7	4.8	48.5	67	534.8	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	24,000	-4.8	-4.6	5.3	41	670.7	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	26,550	-5.7	-6.7	11.8	69	448.7	
STB	Sacombank	Ngân hàng	29,500	-3.8	-3.3	5.5	42	607.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	Giá đóng cửa	% thay đổi %1D	% thay đổi % 1W	% thay đổi %YTD	Thống kê giao dịch % Thay đổi KLGD	Thống kê giao dịch Khối lượng giao dịch	Xu hướng
ITC	Đầu tư kinh doanh Nhà	Bất động sản	12,150.0	6.6	13.0	12.5	9.0	12.15	
DRC	Cao su Đà Nẵng	Ô tô và phụ tùng	34,950.0	1.7	5.0	31.9	2.7	34.95	
TDG	Đầu tư TDG Global	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	5,330.0	6.8	25.4	42.9	15.7	5.33	
KHP	Điện lực Khánh Hòa	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	11,150.0	6.7	9.9	21.6	6.7	11.15	
ITA	Đầu tư CN Tân Tạo	Bất động sản	5,610.0	6.9	7.5	-13.2	6.8	5.61	
BIC	Bảo hiểm BIDV	Bảo hiểm	34,900.0	0.4	-1.7	38.2	0.4	34.90	
MHC	CTCP MHC	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	8,750.0	-2.2	-1.9	-6.9	-2.4	8.75	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	73,100.0	-2.7	0.7	23.9	-1.7	73.10	
VDS	Chứng khoán Rồng Việt	Dịch vụ tài chính	20,950.0	-6.9	-7.7	36.6	-7.5	20.95	
CTS	Chứng khoán Vietinbank	Dịch vụ tài chính	39,750.0	-6.9	-6.9	40.5	-7.1	39.75	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

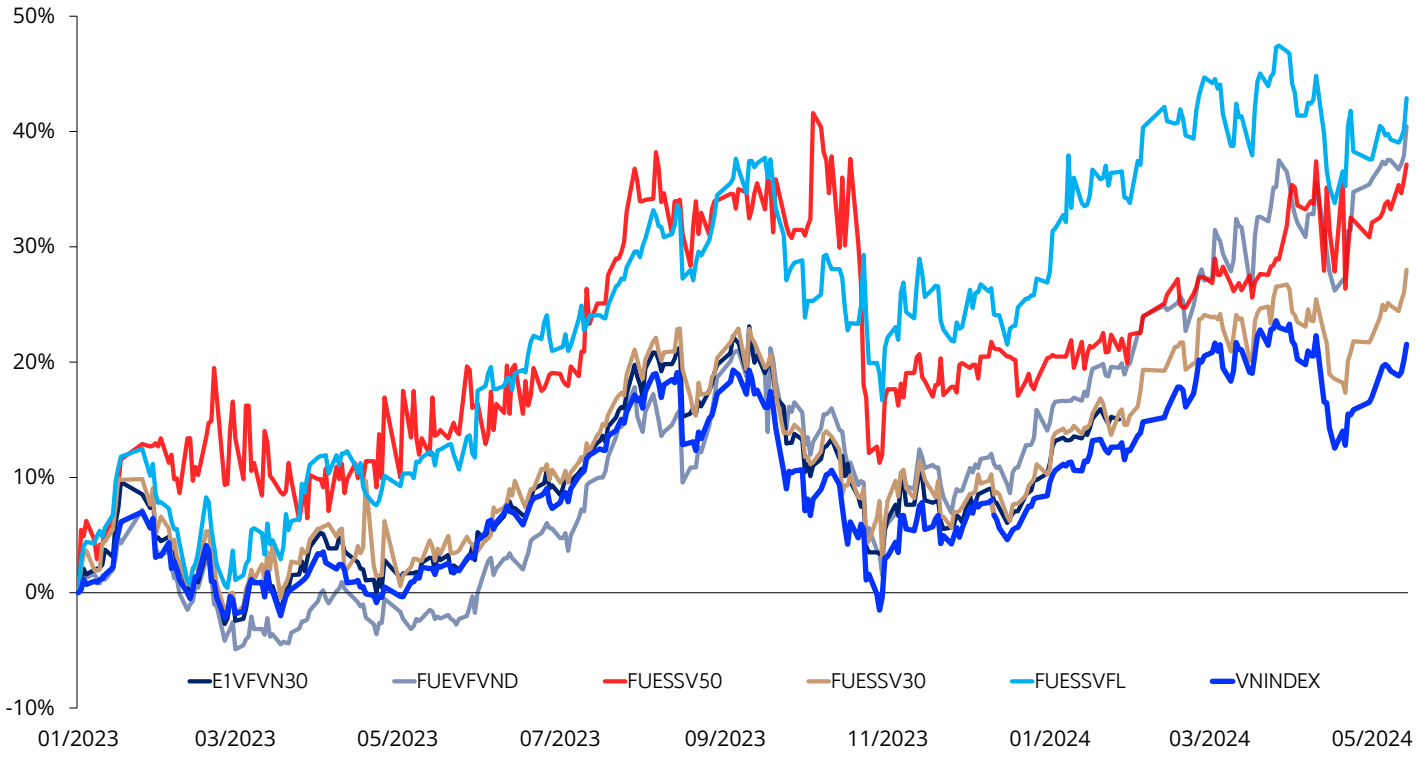
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
6/24/2024	2,453.4	3,383.9	-930.6
6/21/2024	2,423.8	3,429.6	-1,005.7
6/20/2024	1,652.1	2,644.2	-992.1
6/19/2024	1,445.3	2,966.5	-1,521.2
6/18/2024	1,423.1	2,077.7	-654.6
6/17/2024	1,654.8	2,442.8	-788.0
6/14/2024	1,971.2	2,542.4	-571.2
6/13/2024	1,642.3	3,056.1	-1,413.9
6/12/2024	1,813.6	2,403.5	-589.9
6/11/2024	1,176.6	3,021.6	-1,845.0
6/10/2024	1,273.1	2,377.3	-1,104.2
6/7/2024	1,241.4	1,718.1	-476.7
6/6/2024	1,737.2	2,478.9	-741.7
6/5/2024	1,850.7	1,811.6	39.1
6/4/2024	2,097.1	2,231.9	-134.8
6/3/2024	1,751.7	1,998.6	-246.9

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,650	-1.7%	0.7%	16.6%	1,286,200	29.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,400	-2.6%	-0.1%	16.2%	68,100	1.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,000	-1.8%	2.1%	13.8%	787,100	16.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,340	-2.3%	1.8%	22.3%	1,509,200	49.2	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,410	-2.7%	-0.5%	13.6%	230,900	4.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,080	-1.8%	1.0%	15.1%	37,200	0.6	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,450	-2.2%	1.0%	14.5%	3,600	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,570	0.0%	10.6%	1.8%	1,300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,560	-2.8%	0.0%	14.1%	16,300	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,020	-2.8%	-1.1%	10.3%	191,500	2.3	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,080	-3.1%	-0.4%	14.0%	300	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,680	-2.4%	1.9%	25.2%	4,200	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,100	0.1%	-2.0%	-5.7%	5,500	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,250	-2.2%	n.a	n.a	9,000	0.1	
15	Thien Viet Growth Fund 3	FUCTVGF3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
16	Thien Viet Growth Fund 4	FUCTVGF4	13,100	0.0%	-6.4%	-6.4%	100	0.0	
17	Thien Viet Growth Fund 5	FUCTVGF5	10,450	0.0%	-6.7%	-5.0%	400	0.0	
18	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	FUCVREIT	6,850	0.0%	-6.0%	-5.4%	900	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	278.3	(506,571)	(1,115,931)	17.4	16.9	1.0	2.02	1.7	11.5	57.4
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.0	-	(27,454)	15.1	32.7	0.9	1.72	1.7	12.7	51.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.3	(234,127)	(1,426,475)	18.4	21.3	1.0	2.17	1.3	8.9	84.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	575.2	29,400	(3,109,032)	35.3	19.5	1.0	2.35	1.9	11.3	80.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	(999,998)	(999,998)	18.5	17.1	1.0	1.73	1.7	12.5	44.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	-	(14,318)	17.4	21.3	1.0	1.85	1.7	11.9	64.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(6,127)	(10,307)	15.6	17.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	(999,998)	(999,998)	7.0	33.2	0.9	1.73	1.7	12.4	46.4
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	50.9	328,273	505,095	16.5	23.0	0.9	1.84	1.7	12.0	64.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.4	-	-	28.7	25.2	1.1	1.23	1.7	16.1	44.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.6	-	(1,136)	20.3	20.5	1.0	1.99	1.4	8.9	70.9
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	7,217	35,522	37.3	19.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	(999,998)	(999,998)	-13.6	47.5	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.5	n.a	n.a	n.a	n.a	1.3	2.18	2.0	11.4	85.9
15	Thien Viet Growth Fund 3	TVAM	#N/A N/A	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
16	Thien Viet Growth Fund 4	TVAM	9/26/2022	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
17	Thien Viet Growth Fund 5	TVAM	12/29/2023	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
18	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	(999,998)	(999,998)	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	TCBS	2/27/2017	VNRE	n.a	n.a	n.a	-0.7	56.4	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities